

Số: 80/2018/QĐST - HNGĐ

Nghĩa H, ngày 20 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 76/2018/TLST/HNGĐ ngày 04/6/2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Trần Văn Đ - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 4 xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Phan Thục Ni V - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 9, xã Th, thị xã H, tỉnh Th.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Phan Thục Ni V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Đ và chị Phan Thục Ni V tự nguyện thoả thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Trần Văn Đ và chị Phan Thục Ni V thoả thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Anh Trần Văn Đ trực tiếp nuôi cháu Trần Ngọc Hoài Nh

sinh ngày 16/10/2013 (anh Trần Văn Đ đang quản lý nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Hoài Nh). Chị Phan Thục Ni V trực tiếp nuôi cháu Trần Ngọc Hoài A sinh ngày 28/4/2012 và cháu Trần Ngọc Kim Ng sinh ngày 25/11/2016 (chị Phan Thục Ni V đang quản lý nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Hoài A và cháu Trần Ngọc Kim Ng). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí: Anh Trần Văn Đ và chị Phan Thục Ni V thỏa thuận giải quyết anh Đ nộp toàn bộ. Anh Trần Văn Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Văn Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06220 ngày 04/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Trần Văn Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- UBND xã Th;
- Các đương sự
- Lưu.

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng